

BÁO CÁO DANH MỤC CHỨNG KHOÁN THỰC HIỆN GIAO DỊCH KÝ QUỸ
Tháng 03 năm 2020

Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh

Công ty TNHH Chứng khoán Yuanta Việt Nam xin báo cáo **Sở Giao Dịch Chứng Khoán Tp. Hồ Chí Minh** danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ như sau:

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
1	AAA			AAA
2	ANV			ANV
3	APC			APC
4	ASM			ASM
5	AST			AST
6	BID			BID
7	BMI			BMI
8	BMP			BMP
9	BVH			BVH
10	BWE			BWE
11	C32			C32
12	CII			CII
13	CMG			CMG
14	CRE			CRE
15	CSV			CSV
16	CTD			CTD
17	CTF			CTF
18	CTG			CTG
19	CTI			CTI
20	CTS	CTS		
21	CVT			CVT
22	D2D			D2D
23	DBC			DBC
24	DCM			DCM
25	DGW			DGW
26	DHA			DHA
27	DHC			DHC
28	DHG			DHG
29	DIG			DIG
30	DPG			DPG
31	DPM			DPM
32	DPR			DPR
33	DRC			DRC
34	DSN			DSN
35	DXG			DXG
36	EIB			EIB
37	EVE			EVE



STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
38	FCN			FCN
39	FLC			FLC
40	FMC			FMC
41	FPT			FPT
42	FRT			FRT
43	GAS			GAS
44	GEX			GEX
45	GMD			GMD
46	HAH			HAH
47	HAR			HAR
48	HAX			HAX
49	HBC			HBC
50	HCD			HCD
51	HCM			HCM
52	HDB			HDB
53	HDC			HDC
54	HDG			HDG
55	HHS			HHS
56	HPG			HPG
57	HPX			HPX
58	HQC	HQC		
59	HSG			HSG
60	HT1			HT1
61	HVH			HVH
62	HVN			HVN
63	IBC			IBC
64	IDI			IDI
65	IJC			IJC
66	IMP			IMP
67	ITA			ITA
68	KBC			KBC
69	KDH			KDH
70	KSB			KSB
71	LCG			LCG
72	LDG			LDG
73	LHG			LHG
74	LIX			LIX
75	MBB			MBB
76	MSH			MSH
77	MSN			MSN
78	MWG			MWG
79	NLG			NLG
80	NNC			NNC
81	NT2			NT2
82	NTL			NTL
83	NVL			NVL
84	PAC			PAC
85	PAN	PAN		
86	PC1			PC1
87	PDR			PDR
88	PET			PET
89	PHC			PHC
90	PHR			PHR

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
91	PLX			PLX
92	PNJ			PNJ
93	POW			POW
94	PPC			PPC
95	PTB			PTB
96	PVD			PVD
97	PVT			PVT
98	REE			REE
99	ROS			ROS
100	SAB			SAB
101	SAM			SAM
102	SBT			SBT
103	SCR			SCR
104	SCS			SCS
105	SHI			SHI
106	SJS			SJS
107	SKG			SKG
108	SSI			SSI
109	STB			STB
110	STK			STK
111	SZC			SZC
112	SZL			SZL
113	TCB			TCB
114	TCH			TCH
115	TCM			TCM
116	TDH			TDH
117	TDM			TDM
118	TIP			TIP
119	TNI			TNI
120	TPB			TPB
121	TV2			TV2
122	VCB			VCB
123	VCI			VCI
124	VGC			VGC
125	VHC			VHC
126	VHM			VHM
127	VIC			VIC
128	VJC			VJC
129	VND			VND
130	VNE			VNE
131	VNG			VNG
132	VNM			VNM
133	VPB			VPB
134	VPG			VPG
135	VPI			VPI
136	VRE			VRE



STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
137	VSC			VSC
138	VSI			VSI
139			DBD	DBD

- Đường link đăng tải thông tin nói trên trên website của công ty:

<https://yuantan.com.vn/category/danh-muc-ky-quy>

Chúng tôi cam kết và chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của báo cáo này.

Kính báo cáo Sở giao dịch chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh.

Người lập
(ký, ghi rõ họ tên)



Trần Hoàng Bảo

Kiểm soát
(ký, ghi rõ họ tên)



Huỳnh Thị Hoàng Anh

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Hoàng Công Nguyên Vũ